TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1 **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2025/HS-ST**
Ngày: 11 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Đinh Kim Hoàng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 06 tháng 8 năm 2025 và ngày 11 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (tên gọi khác: Na); Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1989 tại LA (nay là tỉnh TN); Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp SL, xã AN, tỉnh TN *(cũ là Ấp SL, xã ANT, huyện ĐH, tỉnh LA)*; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn C và bà Trương Thị N. Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Nguyễn Ngọc N1, có 01 người con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 23 tháng 3 năm 2009, bị Tòa phúc thẩm tại Thành phố H xử phạt 04 năm tù về tội "Giết người" theo bản án số 175/2009/HSPT, được đặc xá trở về địa phương từ ngày 02 tháng 9 năm 2011, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 13 tháng 01 năm 2025 cho đến nay *"có mặt".*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn C1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố HB, Phường TB *(cũ là Phường AH, thị xã TB),* tỉnh TN. "*vắng mặt"*

2. Ông Phan Hoàng A, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp HT, xã ĐH *(cũ là xã BHB, huyện ĐH, LA),* tỉnh TN " *vắng mặt*"

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 08/01/2025, anh Trần Ngọc Quốc Cường và anh Phan Thanh Hiếu (*Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công An Quận N*) phối hợp Tổ công tác 363 Công an Quận N khi tuần tra đến trước số 07 TVL, phường BN, Quận N, Thành phố H phát hiện 01 xe ô tô biển số 70E – 006NB do anh Trần Văn C1 là lái xe chở Phạm Văn T có biểu hiện nghi vấn vận chuyển hàng hóa cấm nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong cốp xe phía sau gồm 02 thùng giấy, bên trong mỗi thùng giấy chứa 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật có ghi mã số KS4-4911, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, kích thước khoảng 17x17x10cm dưới hàng ghế phía sau bên trái gồm: 02 (hai) túi nylon, bên trong mỗi túi nylon chứa 01 khối hình hộp chữ nhật, ghi mã số KS4-10011, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, kích thước khoảng 27x27x10cm.

Tổng cộng trong xe ô tô gồm 22 khối hình hộp chữ nhật nghi vấn là pháo nổ nên Tổ công tác liền bắt giữ Trần Văn C1 và Phạm Văn T cùng tang vật về trụ sở Công an phường BN, Quận N lập hồ sơ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N để xử lý.

Tại Kết luận giám định số 1582/KLGĐ-TT ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H, kết luận:

- 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,20 kg (*mười lăm phẩy hai mươi kilogam*).

- 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,52 kg (*mười lăm phẩy năm hai kilogam*).

- 02 (hai) khối hình hộp kích thước 24x24x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-10011 (mỗi khối gồm 100 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 5,94 kg (*năm phẩy chín bốn kilogam*).

Tổng khối lượng pháo nổ là 36,66 kg (*ba mươi sáu phẩy sáu sáu kilogam*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Văn T khai nhận: Do không có việc làm ổn định nên T có ý định mua pháo để bán hưởng lợi vào dịp tết năm 2025. Vào ngày 06/01/2025, một người đàn ông (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0779.952.XXX đặt mua 22 bệ pháo nổ gồm 20 hộp pháo có ghi mã số KS4-4911 với giá 16.000.000 đồng, 02 hộp pháo ghi mã số KS4-10011 với giá 2.200.000 đồng và hẹn giao pháo tại khu vực đường TVL, phường BN, Quận N nên T đến khu vực GR thuộc huyện ĐH, tỉnh LA gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) bên Campuchia mua 20 hộp pháo có ghi mã số KS4-4911 với giá 8.000.000 đồng, 02 hộp pháo ghi mã số KS4-10011 với giá 1.600.000 đồng và trả tiền mặt.

Sau khi mua được pháo nổ, vào ngày 08/01/2025 T đã thuê xe ô tô của anh Trần Văn C1 với giá 1.200.000 đồng để chở T đến địa chỉ trên để giao pháo. T thuê xe và nói với anh C1 đi giao mắm các loại cho khách hàng tại khu vực Quận N, Thành phố H. Anh C1 không biết bên trong 02 thùng giấy carton và 02 túi nylon có chứa tổng cộng 22 hộp pháo nổ. Khi anh Cầm chở T đến địa chỉ trên thì bị Công an kiểm tra, phát hiện.

Lời khai của T phù hợp với lời khai của các anh C1, Hoàng A, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh Trần Văn C1 là tài xế xe taxi chở T đi giao hàng nhưng không biết là pháo và T không thông báo cho C1 biết hàng giao cho khách là pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố H không xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0779.952.XXX đặt mua 22 bệ pháo nổ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận N đã có công văn yêu cầu công ty dịch vụ Mobifone (khu vực 2) trả lời xác minh số thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án và vật đang bị tạm giữ:

- 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,20 kg (*mười lăm phẩy hai mươi kilogam*).

- 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10m, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4.4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,52 kg (*mười lăm phẩy năm hai kilogam*).

- 02 (hai) khối hình hộp kích thước 24x24x10cm,bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-10011 (mỗi khối gồm 100 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 5,94kg (*năm phẩy chín bốn kilogam*)

- Thu giữ của Phạm Văn T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 (màu xanh), số Imei 1: 352903118380756, số Imei 2: 35290311838075 (đã qua sử dụng).

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKS-KV1 ngày 03/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân KV1 truy tố Phạm Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện và không có ý kiến với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân KV1, Thành phố H đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 trình bày lời luận tội:

Bảo lưu quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng 01/CT-VKS-KV1 ngày 03/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân KV1, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm", phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng sung Quỹ Nhà nước. Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của bị cáo Phạm Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản ghi nhận vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 08/01/2025 tại trước số 07 TVL, phường BN, Quận N, Tp. H (nay là số 07 TVL, Phường S, Tp. H), Phạm Văn T đã có hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ với tổng khối lượng pháo là 36,66kg (*ba sáu phẩy sáu sáu kilogam*)**.**

Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân KV1 đã truy tố bị cáo Phạm Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm cụ thể là pháo nổ, vi phạm trật tự quản lý kinh tế, gây thiệt hại cho Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh và xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải do đó, Hội đồng xét xử xét khi lượng hình cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Phạm Văn T có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị kết án tù đây cũng là yếu tố Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không thu lợi trong quá trình phạm tội nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với Trần Văn C1 là tài xế xe taxi chở T đi giao hàng nhưng không biết là pháo và T không thông báo cho Cầm biết hàng giao cho khách là pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố H không xử lý là có căn cứ.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại ACCENT màu bạc biển kiểm soát 70E-006.NB là tài sản thuộc sở hữu của Võ Thị Mỹ L (vợ của Trần Văn C1). Cơ quan điều tra xác định C1 sử dụng xe ô tô trên để làm dịch vụ vận chuyển hành khách khi có yêu cầu, C1 không biết T thuê xe để phạm tội nên ngày 22/01/2025 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Võ Thị Mỹ L là đúng quy định của pháp luật. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với Phan Hoàng A (anh rể của bị cáo Phạm Văn T) là người cung cấp địa chỉ mua bán pháo nổ cho T. Cơ quan điều tra xác định Hoàng A không góp vốn làm chung, không đi cùng và cũng không biết việc T tìm đến khu vực GR thuộc xã MQT, huyện ĐH, tỉnh LA trên để mua bán pháo nổ để bán kiếm lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố H không xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0779.952.XXX đặt mua 22 bệ pháo nổ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận N đã có công văn yêu cầu công ty dịch vụ Mobifone (khu vực 2) trả lời xác minh số thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,20 kg (*mười lăm phẩy hai mươi kilogam*); 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10m, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4.4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,52 kg (*mười lăm phẩy năm hai kilogam*); 02 (hai) khối hình hộp kích thước 24x24x10cm,bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-10011 (mỗi khối gồm 100 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 5,94 kg (*năm phẩy chín bốn kilogam*) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 (màu xanh), số Imei 1: 352903118380756, số Imei 2: 35290311838075 (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên tịch thu sung Quỹ nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Phạm Văn T 04 (Bốn) năm tù** về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2025.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính Phủ về quản lý, sử dụng pháo :

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 (màu xanh), số Imei 1: 352903118380756, số Imei 2: 35290311838075 (đã qua sử dụng).

+ Giao Cơ quan thi hành dân sự phối hợp Cơ quan có thẩm quyền: Tịch thu tiêu hủy 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,20 kg (*mười lăm phẩy hai mươi kilogam*); 10 (mười) khối hình hộp có kích thước 17x17x10m, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4.4911 (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 15,52kg (*mười lăm phẩy năm hai kilogam*); 02 (hai) khối hình hộp kích thước 24x24x10cm,bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-10011 (mỗi khối gồm 100 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) đều là pháo nổ, tổng khối lượng 5,94 kg (*năm phẩy chín bốn kilogam*) theo quy định;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 12/2025 và số 12A/2025 ngày 05/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an TP. H và Phòng thi hành án dân sự KV1, TP. H).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người TGTT (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND KV1; (2)
- Công An KV1; (2)
- Phòng THADS KV1; (1)
- THAHS KV1; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TAND KHU VỰC 1

ZOQ110825.TLQDBA
930

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Xuân Quỳnh